

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 139/2026/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2026, giữa:

+ *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Phố H, xã L, tỉnh Phú Thọ.

+ *Bị đơn*: Anh Nguyễn Công B, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Phố H, xã L, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58 và Điều 59 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Công B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Công B thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Nguyễn Anh H1, sinh ngày 15/12/2020. Anh Nguyễn Công B được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Nguyễn Hà M, sinh ngày 20/11/2015. Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Công B chưa yêu cầu việc cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Công B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Công B thỏa thuận và đề nghị Tòa án công nhận về tài sản chung như sau:

Chị Nguyễn Thị H được quyền sử dụng thửa đất số 413, tờ bản đồ 9 (267545-7-D), diện tích 110,3m² đất ở tại phố T, xã L, tỉnh Phú Thọ, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do Chi nhánh Văn phòng Đ cấp ngày 07/11/2025 mang tên ông Nguyễn Công B và bà Nguyễn Thị H.

Anh Nguyễn Công B được quyền sở hữu 01 xe ô tô nhãn hiệu SUZYKI XL7, màu trắng, biển kiểm soát 28A-138.85, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do Công an tỉnh H cấp ngày 27/10/2021 mang tên Nguyễn Công B.

2.4. Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Công B không có nợ chung.

2.5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Nguyễn Công B phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu phần án phí ly hôn sơ thẩm cho anh Nguyễn Công B. Chị Nguyễn Thị H đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0005690 ngày 15/6/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ, đối trừ chị Nguyễn Thị H được hoàn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 15 – Phú Thọ;
- Các đương sự;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Lạc Sơn, tỉnh Phú Thọ (Nơi đăng ký kết hôn, đăng ký ngày 23/12/2014);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trần Hữu Doanh